

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân
và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Gia Lai,
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 26/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Trên cơ sở kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2016 - 2021, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ban hành Quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026 với những nội dung sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng và mục đích phối hợp

1. Quy chế này xác định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, mối quan hệ và cách thức phối hợp giải quyết công việc có liên quan giữa Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (*sau đây gọi tắt là Ba cơ quan*).

2. Nhằm tạo điều kiện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; đảm bảo phát huy dân chủ, chăm lo và bảo vệ lợi ích của Nhân dân, vận động Nhân dân tham gia vào việc quản lý Nhà nước, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp công tác

1. Quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh dựa trên nguyên tắc: Thống nhất, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, đảm bảo phối hợp kịp thời, chặt chẽ, xây dựng mối đoàn kết gắn bó, tạo điều kiện cho mỗi bên hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Hiến pháp và pháp luật quy định.

2. Việc xác định cơ quan có trách nhiệm chủ trì, cơ quan phối hợp trong quan hệ phối hợp tùy theo tính chất, nội dung và yêu cầu công việc do pháp luật quy định hoặc do sự thống nhất giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

3. Tùy theo tình hình và yêu cầu của từng lĩnh vực công tác, quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh là mối quan hệ phối hợp 3 bên hoặc 2 bên, gồm các hình thức như: Hội nghị liên tịch, thành lập Đoàn kiểm tra liên tịch, phối hợp giám sát hoặc khảo sát tại cơ sở,...

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CÔNG TÁC CỦA BA CƠ QUAN

Điều 3. Phối hợp thực hiện công tác bầu cử

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND, UBND tỉnh thực hiện việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp theo luật định.

Điều 4. Phối hợp tham gia, góp ý xây dựng pháp luật

1. Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh tham gia góp ý vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ văn bản pháp luật trái Hiến pháp, pháp luật;

2. Khi UBND tỉnh xây dựng dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân thì UBND tỉnh gửi cho Ủy ban MTTQVN tỉnh tham gia ý kiến và phản biện xã hội trước khi gửi đến Thường trực HĐND tỉnh để thẩm tra hoặc UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh có trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến góp ý, tổ chức phản biện xã hội những nội dung theo đề nghị của UBND tỉnh; UBND tỉnh có trách nhiệm phối hợp giải trình với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh trong quá trình tổ chức góp ý, phản biện xã hội.

4. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã ban hành không còn phù hợp với thực tiễn hoặc có quy định trái pháp luật, chông chéo mà Nhân dân có nhiều ý kiến khi Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có trao đổi, yêu cầu thì UBND tỉnh phải xem xét, giải trình, thông báo kết quả cho Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh biết trong thời hạn 01 tháng.

Điều 5. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật

1. Hằng năm, UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN chỉ đạo công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND, UBND tỉnh hướng dẫn Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, cấp xã tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế dân chủ cơ sở, hương ước, quy ước ở khu dân cư; chỉ đạo hoạt động của Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng cấp xã.

Điều 6. Phối hợp xây dựng Chính quyền và quản lý Nhà nước

1. Tạo điều kiện cho đại biểu HĐND, công chức và động viên Nhân dân tham gia vào việc quản lý Nhà nước, bảo vệ của công, giữ gìn an ninh trật tự công cộng, xây dựng nếp sống văn minh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

2. Tạo điều kiện cho đại biểu HĐND, cán bộ, công chức và động viên Nhân dân tham gia thực hiện các quy định của pháp luật về: Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; cải cách hành chính, chống gây phiền hà, nhũng nhiễu Nhân dân; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

3. Vận động Nhân dân góp ý xây dựng chính quyền các cấp theo kế hoạch chung hàng năm.

4. Tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri; tổng hợp và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

- Thường trực HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh gửi đến UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri theo kế hoạch.

- Đôn đốc các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền, gửi về Thường trực HĐND tỉnh để phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, trả lời cử tri theo quy định của pháp luật¹.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh; tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri ở cấp dưới.

- Đôn đốc Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, phân loại, tổng hợp đầy đủ, chính xác

¹ Đối với những ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp và chuyển đến UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; đối với những ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương tổng hợp chuyển Đoàn ĐBQH tỉnh tổng hợp kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền của Trung ương xem xét, giải quyết; đối với những kiến nghị thuộc thẩm quyền các huyện thì chuyển về huyện xem xét, giải quyết.

các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan cấp tỉnh, Trung ương gửi về Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp theo quy định và tạo điều kiện, giúp đại biểu HĐND tỉnh đến liên hệ công tác tại địa phương và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu.

- Phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh phân loại, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương) để chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Trách nhiệm của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh gửi đến, UBND tỉnh có trách nhiệm trả lời bằng văn bản gửi Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND tỉnh.

- UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp trước của HĐND tỉnh chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm về Thường trực HĐND tỉnh chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ để Thường trực HĐND tỉnh thực hiện quy trình giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo HĐND tỉnh theo quy định.

Điều 8. Phối hợp tiếp công dân; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

1. Căn cứ Điều 22, 23 Luật Tiếp công dân năm 2013, Điều 95, 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Điều 18 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15/5/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan Quốc hội, đại biểu Quốc hội, HĐND và đại biểu HĐND các cấp*”, định kỳ ngày 15 hàng tháng (nếu trùng vào ngày nghỉ hằng tuần hoặc nghỉ lễ thì tiếp vào ngày liền kề), Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh tổ chức tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh mời đại diện lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, UBND tỉnh mời đại diện lãnh đạo các sở, ngành có liên quan tham dự.

2. Khi nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chuyển đến, UBND tỉnh có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời bằng văn bản cho công dân, đồng thời thông báo kết quả giải quyết cho Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh biết theo quy định của pháp luật.

Hằng tháng, quý, năm, UBND tỉnh thông báo đến Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định.

Điều 9. Phối hợp chuẩn bị tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh

1. Thường trực HĐND tỉnh phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong việc chuẩn bị nội dung và tổ chức kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh “*Ban hành Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Gia Lai khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026*”.

2. Đối với Kỳ họp chuyên đề hoặc họp đề giải quyết công việc phát sinh, đột xuất, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh quy định cụ thể nội dung, chương trình và quy trình tổ chức kỳ họp.

Điều 10. Phối hợp trong công tác thông tin, hội họp

1. Đối với những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và những văn bản pháp lý mới có liên quan, Thường trực HĐND, UBND tỉnh kịp thời gửi tới Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

2. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh định kỳ thông báo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng, cả năm cho các bên để biết, theo dõi, phối hợp trong chỉ đạo, triển khai thực hiện chức năng nhiệm vụ.

3. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được mời tham dự các phiên họp có liên quan, các hội nghị sơ kết, tổng kết của các bên theo quy định.

Chương III

**NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA
THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH VÀ UBND TỈNH**

Điều 11. Phối hợp chuẩn bị nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh

1. UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị nội dung dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án để trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định. Chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, UBND tỉnh trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án gửi đến các Ban HĐND tỉnh được phân công để thẩm tra theo quy định (trừ những vấn đề mới được Trung ương bổ sung nhưng do tính chất cấp bách phải thực hiện ngay để đảm bảo hiệu lực).

2. Thường trực HĐND tỉnh phân công các Ban HĐND tỉnh thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách, chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh gửi báo cáo kết quả thẩm tra đến Thường trực HĐND tỉnh. Các Ban HĐND tỉnh không tiến hành thẩm tra dự thảo nghị quyết khi chưa đủ các tài liệu trong hồ sơ hoặc hồ sơ gửi không đúng thời hạn quy định (trừ trường hợp đặc biệt do Thường trực HĐND tỉnh quyết định).

Trong quá trình chuẩn bị, nếu có vấn đề gì cần thay đổi thì Thường trực HĐND và UBND tỉnh kịp thời bàn bạc, trao đổi để có sự thống nhất chung.

3. UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chỉnh sửa, hoàn thiện các dự thảo nghị quyết để thông qua tại Kỳ họp.

Điều 12. Phối hợp giải quyết những vấn đề do UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh

1. Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh thì UBND tỉnh kịp thời gửi tờ trình và hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Thường trực HĐND tỉnh để phân công các Ban thẩm tra và Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại phiên họp.

2. Trường hợp vấn đề phát sinh có tính cấp bách thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh thì Chủ tịch UBND tỉnh có tờ trình gửi đến Thường trực HĐND tỉnh để tổ chức phiên họp xem xét, quyết định tổ chức Kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh.

Điều 13. Phối hợp trong hoạt động giám sát

1. Trong các cuộc giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh về những lĩnh vực, nội dung có liên quan thì Thường trực HĐND tỉnh mời lãnh đạo UBND tỉnh dự; trường hợp vì bận công tác không thể dự được thì cử lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh hoặc sở, ngành có trách nhiệm liên quan dự và kịp thời báo cáo tình hình cho UBND tỉnh biết để xử lý.

2. Các Ban HĐND tỉnh có trách nhiệm báo cáo những vấn đề bức xúc của Nhân dân, cử tri và các ý kiến, kiến nghị qua các đợt giám sát, khảo sát gửi Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp, chuyển đến UBND tỉnh xem xét, trả lời. Đồng thời, báo cáo HĐND tỉnh tại các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh.

3. UBND tỉnh có trách nhiệm giải quyết, trả lời bằng văn bản các kiến nghị qua các đợt giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh chậm nhất 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

4. Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, phục vụ các hoạt động của HĐND tỉnh và UBND tỉnh; Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành để hai Văn phòng phục vụ tốt các hoạt động của hai cơ quan.

Chương IV

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA UBND TỈNH VỚI BAN THƯỜNG ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH

Điều 14. Phối hợp trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh

1. Khi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật (Quyết định, Chỉ thị) của UBND tỉnh có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân, của đoàn viên, hội viên và chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thì UBND tỉnh có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ít nhất 15 ngày để nghiên cứu, tham gia ý kiến trước khi ban hành.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia ý kiến bằng văn bản về các dự thảo nêu trên và gửi lại cho UBND tỉnh trong thời gian quy định.

Điều 15. Phối hợp trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội

1. Trong quá trình hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh kiến nghị bằng văn bản đến các cơ quan đó. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm xem xét giải quyết và trả lời kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo luật định.

2. Trong trường hợp UBND tỉnh tổ chức hoạt động phối hợp, kiểm tra liên ngành về một lĩnh vực nào đó có liên quan đến hoạt động giám sát của Ủy ban

MTTQ Việt Nam tỉnh, UBND tỉnh mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia.

3. Khi UBND tỉnh xây dựng dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam thì UBND tỉnh gửi dự thảo nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để phản biện xã hội, chậm nhất là 15 ngày trước khi gửi dự thảo nghị quyết đến Thường trực HĐND tỉnh để thẩm tra hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; cử người có trách nhiệm tham dự hội nghị phản biện xã hội hoặc tham gia đối thoại khi Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh yêu cầu; báo cáo ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh với Thường trực HĐND tỉnh.

4. Khi nhận được văn bản của UBND tỉnh đề nghị phản biện xã hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức phản biện xã hội và gửi kết quả phản biện cho UBND tỉnh và Thường trực HĐND biết. UBND tỉnh trả lời bằng văn bản với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về việc tiếp thu ý kiến phản biện; Báo cáo đầy đủ (bằng văn bản) các ý kiến phản biện của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản.

Điều 16. Phối hợp trong việc tổ chức các cuộc vận động Nhân dân

1. UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp trong việc tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động Nhân dân đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, giải quyết vấn đề xã hội, chăm lo cho người nghèo, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh-chính trị và trật tự-an toàn xã hội.

2. UBND tỉnh tham gia ý kiến và thảo luận thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về mục tiêu, nội dung và kinh phí cuộc vận động để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức thực hiện.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cử đại diện tham gia Ban chỉ đạo theo đề nghị của UBND tỉnh đối với các phong trào nhân dân do UBND tỉnh tổ chức, chỉ đạo.

4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh bàn bạc thống nhất với UBND tỉnh trước khi tiến hành ít nhất 10 (mười) ngày đối với những cuộc vận động Nhân dân tình hưởng ứng chương trình hành động của Ủy ban Trung ương MTTQVN.

5. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trao đổi bằng văn bản với UBND tỉnh khi cần có sự phối hợp với các sở, ngành trong việc thực hiện những cuộc vận động có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành đó và UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành thực hiện.

Điều 17. Phối hợp về hoạt động đối ngoại nhân dân

1. UBND tỉnh tạo điều kiện thuận lợi về kinh phí, cơ sở vật chất và phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình

hình mới; tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thực hiện tốt công tác vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn bản sắc văn hóa Dân tộc, hướng về Tổ quốc, góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Khi cơ quan Nhà nước ở địa phương tiến hành hoạt động đối ngoại có liên quan đến hoạt động đối ngoại Nhân dân của Mặt trận thì mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia.

Chương V

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA THƯỜNG TRỰC HỖND TỈNH VỚI BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH

Điều 18. Phối hợp giám sát hoạt động của các đại biểu HỖND tỉnh

1. Thường trực HỖND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện chương trình hành động của đại biểu theo dõi hoạt động của đại biểu HỖND tỉnh và giúp đại biểu HỖND tỉnh làm nhiệm vụ đại biểu theo quy định của pháp luật; giám sát đại biểu HỖND tham gia các kỳ họp HỖND tỉnh, phát biểu phản ánh ý kiến của cử tri, quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cử tri; gương mẫu chấp hành và vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh kiến nghị Thường trực HỖND tỉnh trình cấp có thẩm quyền khen thưởng những đại biểu HỖND tỉnh và các Hội thẩm Tòa án nhân dân hoạt động tích cực, xuất sắc theo chế độ khen thưởng của Nhà nước (nếu có).

3. Thường trực HỖND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh quyết định việc đưa ra HỖND tỉnh hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu HỖND tỉnh theo đề nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đối với những đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Phối hợp giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được mời tham gia các hoạt động giám sát các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân theo chương trình kế hoạch của Thường trực HỖND tỉnh, các Ban HỖND tỉnh.

2. Thông qua hoạt động giám sát, khi phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đề nghị với Thường trực HỖND tỉnh xem xét, quyết định giám sát những vi phạm đó.

Điều 20. Phối hợp trong hoạt động của Hội thẩm nhân dân

1. Thường trực HỖND tỉnh có trách nhiệm thông báo dự kiến chương trình tổ chức Kỳ họp thứ Nhất HỖND tỉnh đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự trình HỖND tỉnh bầu Hội thẩm nhân dân tỉnh nhiệm kỳ mới theo quy định.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh thống nhất về nhân sự Hội thẩm nhân dân, tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu danh sách những người ứng cử để HỖND tỉnh bầu Hội thẩm nhân dân tỉnh;

hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Hội thẩm Tòa án nhân dân theo quy định pháp luật.

Sau khi bầu Hội thẩm nhiệm kỳ mới, Thường trực HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với Chánh án Tòa án nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức Hội nghị toàn thể Hội thẩm để bầu Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn Hội thẩm nhân dân tỉnh theo quy định. Thường trực HĐND tỉnh công nhận kết quả bầu Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn Hội thẩm nhân dân tỉnh.

2. Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh dự hội nghị sơ kết và tổng kết công tác của Hội thẩm nhân dân do Tòa án nhân dân tỉnh và Đoàn Hội thẩm nhân dân tỉnh phối hợp tổ chức, nắm tình hình tham gia xét xử và nguyện vọng của Hội thẩm nhân dân để Thường trực HĐND tỉnh giải quyết những nội dung liên quan trách nhiệm của mình hoặc có ý kiến với các cơ quan thẩm quyền tạo những điều kiện thuận lợi cho Hội thẩm nhân dân hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

Điều 21. Phối hợp tổ chức các cuộc vận động Nhân dân

Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh nghiên cứu, đề xuất với HĐND tỉnh đưa vào nội dung kỳ họp HĐND các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước do Ủy ban MTTQ Việt Nam phát động nhằm thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để đại biểu HĐND tỉnh quyết nghị và vận động Nhân dân trên địa bàn tỉnh hưởng ứng.

Điều 22. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Mỗi năm hai lần, vào giữa năm và cuối năm, Thường trực HĐND tỉnh thông báo bằng văn bản đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về tình hình hoạt động của HĐND tỉnh và nêu những kiến nghị của HĐND tỉnh với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh. Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh gửi Nghị quyết của HĐND tỉnh và những văn bản có tính chất thông tin cần thiết cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để cùng theo dõi tình hình địa phương.

2. Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được mời dự các cuộc họp của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh khi có nội dung liên quan và các phiên họp với Thường trực HĐND và UBND tỉnh để thống nhất dự kiến chương trình kỳ họp của HĐND tỉnh.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Biện pháp tổ chức thực hiện quy chế

1. Căn cứ các quy định về mối quan hệ công tác, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có kế hoạch phối hợp chung, hằng năm có chương trình phối hợp cụ thể. Có biện pháp kiểm tra việc thực hiện quy chế này, tổ chức sơ kết và tổng kết rút kinh nghiệm.

2. Vào quý IV hằng năm (sau kỳ họp cuối năm), Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá kết quả phối hợp công tác trong năm. Luân phiên hằng năm các cơ quan (Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực MTTQVN tỉnh) chủ trì phối hợp xây dựng báo cáo, tổ chức hội nghị sơ kết công tác phối hợp trong năm, thống nhất kế hoạch phối hợp năm tới.

3. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và Văn phòng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả hoạt động thực hiện và phối hợp tham mưu cho Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện quy chế này.

Điều 24. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 ban hành ngày 07/8/2017.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề phát sinh cần phải bổ sung, sửa đổi thì Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ trao đổi để có sự thống nhất chung./.

**TM.TT HĐND TỈNH
CHỦ TỊCH**

**TM.UBND TỈNH
CHỦ TỊCH**

**TM.BAN TT UBMTTQVN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Niên



Võ Ngọc Thành



Hồ Văn Điềm

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, HĐND.